

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN CẨM PHẢ**

Số: 328/2018/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 27 tháng 04 năm 2018



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN CẨM PHẢ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 27/04/2018.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018.

1.1-Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Thực hiện hoàn thành nhiệm vụ về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 với các chỉ tiêu như sau:

- Doanh thu hoàn thành đạt 391.081 tỷ/456,609 tỷ bằng 85,64% KH năm.

-Thực hiện theo kế hoạch điều chỉnh đạt; 391.081 tỷ/391.081 tỷ bằng 100% và so với năm 2016 tăng 105,5%.

Trong đó: + Doanh thu trong TKV: 13,035 tỷ/391.081 tỷ đạt 3,35%.

+ Doanh thu ngoài TKV: 378.046 tỷ/391.081 tỷ đạt 96,65%.

- Lao động bình quân 327 người/375 người kế hoạch chiếm 87%.

- Thu nhập bình quân toàn Công ty 6.950.000đồng /người/ tháng.

- Lợi nhuận năm: 11.638 tỷ/9,70 tỷ đạt 120% kế hoạch.

- Chi trả cổ tức 7% năm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí bảo toàn vốn và các khoản giao nộp Nhà nước và cấp trên theo quy định.

- Chăm lo ổn định đời sống, tinh thần, vật chất cho người lao động.

* Các chỉ tiêu hiện vật:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % hoàn thành	Tỷ lệ % 2017 so 2016
1	2	3	4	5	6=5/4	7
I	Các chỉ tiêu chủ yếu					
1	Sửa chữa thiết bị điện					
	Sửa chữa động cơ các loại	Cái	358	172	48,0	57,14

	Sửa chữa biến thế dầu + phụ	Cái	14	13	92,9	68,42
	Sửa chữa biến thế phòng nổ	Cái	10	-	-	-
2	Chế tạo thiết bị					
	Biến thế các loại dưới 110kV	Cái	12	21	175,0	175,0
	Biến thế dầu điện áp 110kV	Cái	36	26	72,2	104,0
	Trạm biến áp di động phòng nổ	Trạm	4	2	50,0	200,0
	Trạm trọn bộ kiểu kios	Trạm	3	1	33,3	100
	Áp tô mát phòng nổ	Cái	40	16	40,0	-
	Khởi động từ phòng nổ	Cái	40	6	15,0	75,0
	Biến thế chiếu sáng phòng nổ	Cái	10	8	80,0	200,0
	Biến thế khoan phòng nổ	Cái	10	18	180,0	
	Máy hàn kiểu kín, hở	Cái	8	6	75,0	100,0
	Tủ cao, hạ thế, đo đếm điện	Cái	8	2	25,0	33,0
	Tủ khởi động mềm phòng nổ	Cái	10	4	40,0	66,67
	Quạt gió lò PN	Cái	25	-	-	-
3	Chế tạo phụ tùng:					
	Chổi than điện	Viên	15.000	9.651	64,3	68,4
	Joong phốt các loại	Cái	5.000	1.586	31,7	79,02
	Cao su vá cáp	Kg	2.000	956	47,8	52,67
4	Xây lắp công trình điện	Tr.đ	500	178,67	35,7	109,2
5	Thí nghiệm hiệu chỉnh điện	Tr.đ	1.500	816,92	54,5	30,4
II	Tổng doanh thu kế hoạch	Tr.đ	456.609	391.081	85,64	105,5
	Theo kế hoạch điều chỉnh	Tr.đ	391.081	391.081	100	105,5
	- Bán trong TKV	Tr.đ	13.035	13.035	100	
	- Bán ngoài TKV	Tr.đ	378.046	378.046	100	
III	Lợi nhuận	Tr.đ	9.700	11.638	120	
IV	Lao động					
	- Lao động bình quân	Người	375	327	87,0	
	- Thu nhập B/Q người/tháng	1.000 đ	8.214	6.950	84,6	92,6
V	Chi cổ tức	%	7,0			

1.2- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018:

- Doanh thu là: 486.730,0 triệu đồng.
- Trong đó: + Doanh thu trong TKV là: 31.585,0 triệu đồng.
- + Doanh thu ngoài TKV là: 455.145,0 triệu đồng
- Thu nhập bình quân: 8.219.000 đồng/người/tháng.
- Lao động bình quân: 320 người.
- Lợi nhuận: 10.978 triệu đồng.
- Chi trả cổ tức 7% năm
- Thực hiện các khoản giao nộp cho Nhà nước theo quy định.

*Các chỉ tiêu hiện vật:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu chủ yếu			
1	Sửa chữa thiết bị điện			
	Sửa chữa động cơ các loại	Cái	191	

	Sửa chữa biến thế dầu + khô	Cái	16
	Sửa chữa biến thế phòng nổ	Cái	08
2	Chế tạo thiết bị		
	Biến thế dầu + khô điện áp dưới 110kV	Cái	104
	Biến thế dầu điện áp 110kV	Cái	36
	Trạm biến áp di động phòng nổ	Trạm	12
	Trạm trọn bộ kiểu kios	Trạm	02
	Áp tô mát phòng nổ	Cái	25
	Khởi động từ phòng nổ	Cái	25
	Biến thế chiếu sáng phòng nổ	Cái	20
	Biến thế khoan phòng nổ	Cái	20
	Máy hàn kiểu kín, hồ	Cái	18
	Tủ điện cao, hạ thế.	Cái	04
	Tủ biến tần phòng nổ	Cái	04
	Tủ khởi động mềm phòng nổ	Cái	04
	Quạt gió lò Phòng nổ	Cái	10
3	Chế tạo phụ tùng:		
	Chôi than điện	Viên	15.000
	Joong phốt các loại	Cái	3.000
	Cao su vớ cáp	Kg	2.000
4	Xây lắp công trình điện	Tr.đ	500
5	Thí nghiệm hiệu chỉnh điện	Tr.đ	1.000
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	486.730
	- Doanh thu trong TKV	Tr.đ	31.585
	- Doanh thu ngoài TKV	Tr.đ	455.145
III	Lợi nhuận	Tr.đ	10.978
IV	Lao động		
	- Lao động bình quân	Người	320
	- Thu nhập quân người/tháng	1.000 đ	8.219
V	Chi cố tức	%	7,0

* ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty chỉ đạo tiến hành các thủ tục, thực hiện việc đầu tư máy móc, thiết bị và đầu tư xây dựng khu nhà xưởng phù hợp với từng giai đoạn theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và các quy chế của công ty đồng thời cần đổi các nguồn vốn đầu tư (vốn tự có, vốn vay) để đầu tư đảm bảo lợi ích của công ty và cổ đông.

1.3- Các hạng mục đầu tư 2018 – 2019 như sau:

* Đầu tư xây dựng: Khu xưởng sản xuất chế tạo Thiết bị điện tại phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

- Kế hoạch và qui mô đầu tư dự án như sau:

- Xây dựng nhà xưởng chế tạo máy biến áp 220kV với diện tích: 7977,2m².

- Mua sắm thiết bị:

+ Cầu trục 140 tấn: 02 cái;
+ Cầu trục 100 tấn: 01 cái;
+ Cầu trục 30 tấn: 02 cái;
+ Cầu trục 10 tấn: 01 cái;

+ Lò sấy: 02 cái;
+ Thiết bị thí nghiệm: 01 hệ thống;
+ Hệ thống xử lý không khí: 01 hệ thống;
+ Khí nén và nước: 01 hệ thống;

+ Cầu trục 05 tấn: 03 cái; + Xe đệm khí vận chuyển: 01 cái; + Máy quấn dây trục đứng 10-:-20 tấn: 04 cái; + Máy quấn dây trục ngang 10-:-20 tấn: 04 cái; + Máy lọc dầu 6000-:-8000 lít/h: 02 cái; + Máy hút chân không: 01 cái;	+ Hệ thống PCCC, chống sét; + Hệ thống trạm điện; + Mua máy hàn đồng, giá lắp bó dây, bàn lật bó dây, bàn ép bó dây, các thiết bị công nghệ và đồ gá ...
--	--

- Chuyên giao công nghệ chế tạo máy biến áp 220kV
- Đầu tư mới thiết bị sản xuất và thiết bị thử nghiệm hiện đại, đồng bộ, phù hợp với việc chuyển giao công nghệ chế tạo máy biến áp 220kV.
- Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh của dự án: 327,500 tỷ đồng:

TT	Cơ cấu vốn đầu tư	Thành tiền (Tr.đồng)
1	Chi phí xây dựng	70.000
2	Chi phí thiết bị	210.000
3	Chi phí tư vấn, thiết kế	2.500
4	Chi phí quản lý dự án, chi phí khác	1.500
5	Chi phí chuyển giao công nghệ chế tạo máy biến áp 220kV	25.000
6	Chi phí dự phòng	18.500
	Tổng cộng:	327.500

* Thực hiện tiếp dự án: Nghiên cứu đầu tư nâng cấp làm chủ dây chuyền công nghệ, thiết kế sản xuất hợp bộ máy biến áp phòng nổ công suất đến 1.250kVA, sử dụng trong khai thác than hầm lò và các công trình ngầm, Công ty thực hiện theo tiến độ của dự án đã được phê duyệt.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Điều 2. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 3: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ và cổ tức năm 2017

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận trước thuế		11.638.737.330	
2	Thuế TNDN	10%		Được miễn thuế
3	Lợi nhuận sau thuế		11.638.737.330	
4	Chia cổ tức bằng tiền	7%	7.130.074.000	
5	Lợi nhuận còn lại (3- 4)		4.508.663.330	
5.1	Trích bổ sung quỹ ĐTPSX	70%	3.156.064.331	
6	Lợi nhuận sau khi trích quỹ ĐTPSX (5-5.1)		1.352.598.999	
6.1	Trích quỹ khen thưởng	50%	676.299.444	

6.2	Trích quỹ phúc lợi	50%	676.299.444	
-----	--------------------	-----	-------------	--

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT công ty thực hiện việc trích lập các quỹ chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2017.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 4: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ và cổ tức năm 2018.

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận trước thuế			
2	Thuế TNDN	10%		Được miễn thuế
3	Lợi nhuận sau thuế			
4	Chia cổ tức bằng tiền	7%		
5	Lợi nhuận còn lại (3- 4)			
5.1	Trích bổ sung quỹ ĐTPTSX	70%		
6	Lợi nhuận sau khi trích quỹ ĐTPTSX (5-5.1)			
6.1	Trích quỹ khen thưởng	50%		
6.2	Trích quỹ phúc lợi	50%		

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo nghị quyết của ĐHĐCĐ công ty.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 4: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2018.

- Trên cơ sở đánh giá năng lực kiểm toán và các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán như tờ trình, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán có trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 và soát xét các báo cáo tài chính quý theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 5: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017 và Kế hoạch chi trả thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018.

1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thống nhất chi trả thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2017 như sau:

1.1. Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát: Trả lương chức vụ Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách theo Quy chế trả lương của Công ty.

1.2. Ủy viên HĐQT: 23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 4 người = 220.800.000 đồng

1.3. Thành viên BKS: 21.000.000 đồng x 10 % x 12 tháng x 2 người = 50.400.000 đồng

Tổng số tiền chi trả thù lao năm 2017 là:

= 271.200.000 đồng.

(Hai trăm bảy mươi một triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn)

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018:

2.1. Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát: Trả lương chức vụ Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách theo Quy chế trả lương của Công ty.

2.2. Ủy viên HĐQT: 23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 4 người = 220.800.000 đồng

2.3. Thành viên BKS: 21.000.000 đồng x 10 % x 12 tháng x 2 người = 50.400.000 đồng

Tổng số tiền chi trả thù lao năm 2018 là: = 271.200.000 đồng.

(Hai trăm bảy mươi một triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn)

3. Hạch toán: Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh của Công ty.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 6. Thông qua Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2017.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 7. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, kế hoạch hoạt động năm 2018.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật doanh nghiệp 2014 (toàn văn các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Tờ trình số 256/TTr- ĐHĐCĐ, ngày 06/4/2018.

ĐHĐCĐ thông nhất thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty theo Tờ trình, giao cho chủ tịch HĐQT công ty ký ban hành Điều lệ.

Nội dung sửa đổi:

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Quy định pháp lý
<u>Khoản 1 Điều 5. Vốn điều lệ,</u> - Vốn điều lệ của Công ty là: 50.929.100.000 đồng VNĐ (bằng chữ: Năm mươi tỷ, chín trăm hai mươi chín triệu, một trăm ngàn đồng chẵn). Vốn điều lệ của Công ty được chia thành 5.092.910 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần.	<u>Sửa thành:</u> - Vốn điều lệ của Công ty là: 101.858.200.000 VNĐ (bằng chữ: Một trăm linh một tỷ, tám trăm năm mươi tám triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn). Vốn điều lệ của Công ty là được chia thành 10.185.820 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần.	Kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ công ty theo NQ.ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Điều 9: Thông qua Tờ trình về việc chuyển nhượng cổ phiếu nội bộ:

Đại hội đồng cổ đông thông qua tờ trình chuyển nhượng cổ phiếu nội bộ trong Công ty cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả.

Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu của các cổ đông, ĐHĐCĐ thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông nội bộ như sau:

* Bên chuyển nhượng cổ phần: Ông Nguyễn Thành Biên, chủ tịch HĐQT Công ty. Số lượng cổ phần chuyển nhượng: 1.161.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 11,40% vốn điều lệ của công ty;

* Bên nhận chuyển nhượng cổ phần: Ông Nguyễn Văn Giang - số lượng cổ phần chưa nhận chuyển nhượng: không cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ của công ty. Tổng số lượng cổ phần sở hữu của Ông Nguyễn Văn Giang tại Công ty sau khi nhận chuyển nhượng là: 1.161.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 11,40% vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết thay đổi thông tin về cổ đông do chuyển nhượng cổ phần;

Tỷ lệ tán thành 3.161.129 cổ phần chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10. Thông qua tờ trình về việc phê duyệt Quy chế quản trị Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thông qua tờ trình về việc phê duyệt quy chế quản trị công ty chi tiết theo Tờ trình ĐHĐCĐ của Hội đồng quản trị số 257/TTr -ĐHĐCĐ ngày 06/4/2018.

- ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua Quy chế quản trị Công ty và ủy quyền cho HĐQT phê duyệt ban hành với kết quả như sau:

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

11. Thông qua kết quả bầu bổ sung BKS nhiệm kỳ 2017-2022

Ông Nguyễn Tiến Dũng – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua kết quả bầu bổ sung BKS nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

Kết quả kiểm phiếu bầu BKS:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1.	Bà Nguyễn Thị Lài	9.871.817	100%

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu bầu cử BKS nhiệm kỳ 2017-2022 và Quy chế bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua, các Ông/ Bà sau đã trúng cử vào BKS nhiệm kỳ 2017-2022:

*** Ban kiểm soát:**

STT	Họ tên
1.	Bà Nguyễn Thị Lài

Điều 11: Thông qua nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của công ty, biên chế nhân sự, quỹ lương, thưởng của Công ty năm 2018

- Lựa chọn đối tác và quyết định hình thức hợp tác, liên doanh, liên kết; Quyết định phương án xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; định hướng phát triển Công ty trong năm 2018.

- Quyết định đầu tư góp vốn; Quyết định việc huy động vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tỷ lệ tán thành 9.871.817 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 12: Điều khoản thi hành

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả có hiệu lực kể từ ngày 27/4/2018.

- Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, căn cứ tình hình thực tế, đề ra các mục tiêu biện pháp để tổ chức thực hiện các nội dung được Đại hội nhất trí thông qua trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.

- Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua toàn văn tại Đại hội cổ đông với Tỷ lệ tán thành 9.871.817 phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK HN;
- TV HĐQT, BGD, BKS;
- Website công ty, CBTT;
- LưuTCHC.

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI 
CHỦ TỌA



Nguyễn Thành Biên

